

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020;
- Biên bản và kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 26/04/2022 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc (Tài liệu đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 (Tài liệu đính kèm) với các chỉ tiêu tài chính như sau:

▪ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành (%)
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	Doanh thu	928.000	1.246.897	134,36%
2	Chi phí	892.685	1.213.207	135,91%
3	LN (trước thuế) chưa trích quỹ KHCN	35.315	33.690	95,40%
4	Trích quỹ KHCN	1.871	0	-
5	LN (trước thuế) đã trích quỹ KHCN	33.444	33.690	100,74%
6	Lợi nhuận (sau thuế)	26.334	26.702	101,40%
7	Tổng tài sản	953.906	909.835	95,38%
8	Vốn chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%
9	Cổ tức (%)	7,8%	7,9%	101,28%

Ghi chú: Số liệu được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AASCs.

▪ **Kế hoạch kinh doanh năm 2022:**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ Kế hoạch 2022/ Kế hoạch 2021 (%)
	(1)	(2)	(4)	(5)=(4)/(2)
1	Doanh thu	928.000	952.000	102,59%
2	Lợi nhuận trước thuế	33.444	32.691	97,75%
3	Lợi nhuận sau thuế	26.334	26.153	99,31%
4	Cổ tức (% x VDL)	7,80%	7,8%	100,00%
5	Vốn góp của chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế đã trích quỹ KHCN.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 (Tài liệu đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (Tài liệu đính kèm).

Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2021 (Tài liệu đính kèm) với nội dung như sau:

1-Phân phối lợi nhuận năm 2021

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
	Lợi nhuận sau thuế theo KTĐL (được phân phối)	26.702.108.629
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HĐ kinh tế đã ký kết (nếu có)	
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.187.295.069
4a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLD (75% quỹ KTPL)	3.140.471.302
4b	Quỹ thưởng người quản lý (25% quỹ KTPL) (*) Trong đó Quỹ Thưởng BKS là 294.222.624	1.046.823.767
5	Lợi nhuận còn lại thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt 7,9% VDL	22.514.813.560

(*) Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho Người quản lý Công ty, Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Tổng Giám đốc được chủ động cân đối, điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Số dư Quỹ phúc lợi Tổng Giám đốc được sử dụng cho các năm tiếp theo và đảm bảo đúng quy định.

Thời gian thanh toán:

- Thanh toán cổ tức của năm 2021: Trong vòng 6 tháng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc chi trả có thể thực hiện thành một hoặc nhiều đợt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến chi trả cổ tức của năm 2021.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tài liệu đính kèm) với nội dung như sau:

1- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế	33.926.189.653
II	Trích quỹ khoa học và công nghệ (3,64% x TN tính thuế)	1.235.283.888
III	Lợi nhuận sau thuế phân phối như sau (*):	26.152.724.612
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HD kinh tế đã ký kết (nếu có)	0
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	0
3	Trích quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	0
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (15 % LNST PP)	3.922.908.692
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ (75% quỹ KTPL)	
b	Quỹ thưởng người quản lý (25% quỹ KTPL)	
5	Lợi nhuận còn lại chia hết cổ tức (7,8% VDL)	22.229.815.920

(*) Lợi nhuận sau thuế sau khi đã trích Quỹ khoa học và công nghệ

Công ty được trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2022 là 15% trên lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2022; trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ chiếm 75%, Quỹ thưởng người quản lý là 25%. Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho: Người quản lý Công ty, Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Nếu diễn biến dịch bệnh phức tạp, kéo dài, Ban điều hành có thể sẽ kiến nghị xin điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cho phù hợp.

2- Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2022 vượt kế hoạch (sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 15% trên lợi nhuận sau thuế), Công ty được đề xuất trích quỹ đầu

tư phát triển (tỷ lệ trích quỹ tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2022) nhưng vẫn đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2022 không thấp hơn 7,8% vốn điều lệ.

Đối với số dư Quỹ phúc lợi được sử dụng cho các năm sau: Giao Tổng Giám đốc sử dụng đúng mục đích. Tổng Giám đốc chủ động cân đối/ điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng phúc lợi NLĐ cho phù hợp.

Nhằm chăm lo kịp thời đời sống cho NLĐ mỗi dịp xuân về Tết đến, tùy tình hình thực tế sản xuất kinh doanh hàng năm, Công ty được tạm trích chi khen thưởng nhưng phải đảm bảo chỉ tiêu chi cổ tức mà Đại hội cổ đông đã giao hàng năm.

3- Dự kiến hoàn nhập Quỹ khoa học và công nghệ: Tùy vào tình hình tài chính của Công ty, giao Tổng Giám đốc được chủ động cân đối để hoàn nhập quỹ khoa học và công nghệ của các năm trước đúng quy định.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022 như sau (Tài liệu đính kèm):

Đơn vị: Đồng/năm

STT	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	392.400.000
2.	Ban kiểm soát	03	460.800.000
3.	Thư ký HĐQT	01	40.800.000
Tổng cộng		09	894.000.000 (*)

Trong đó, dự kiến số nhân sự và mức thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT như sau:


- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (01 người): 11.500.000 đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT không chuyên trách (04 người): 5.300.000 đồng/ tháng.
- Trưởng BKS chuyên trách (01 người): 31.000.000 đồng/ tháng.
- Thành viên BKS không chuyên trách (02 người): 3.700.000 đồng/ tháng.
- Người phụ trách QT kiêm thư ký HĐQT (01 người): 3.400.000 đồng/ tháng.

(*) Khoản chi phí thù lao này sẽ thay đổi tùy theo số lượng nhân sự và số tháng công tác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Điều 8. Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs) là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn. Giao cho Tổng Giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs) để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2022 của Công ty (Tài liệu đính kèm).

Điều 9. Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn tổ chức triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: hồ sơ Đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN**



**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

HUỲNH MINH ANH



Số: 15/BC-CTGTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO

(Phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình Giao Thông Sài Gòn.

- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ Phần Công trình Giao Thông Sài Gòn số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2016;
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ Phần Công trình Giao Thông Sài Gòn số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/5/2021;
- Căn cứ tình hình thực hiện năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn;
- Căn cứ cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao Thông Sài Gòn ngày 31/03/2022.

Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021; Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 như sau:

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021:

I. Kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu tài chính - sản xuất kinh doanh:

Căn cứ chỉ tiêu doanh thu, kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2021 của Công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành (%)
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	Doanh thu	928.000	1.246.897	134,36%
2	Chi phí	892.685	1.213.207	135,91%
3	LN (trước thuế) chưa trích quỹ KHCN	35.315	33.690	95,40%
	Trích quỹ KHCN	1.871	0	
3'	LN (trước thuế) đã trích quỹ KHCN	33.444	33.690	100,74%
4	Lợi nhuận (sau thuế)	26.334	26.702	101,40%
5	Tổng tài sản	953.906	909.835	95,38%
6	Vốn chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%
7	Cổ tức (%)	7,8%	7,9%	101,28%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) (%)	2,76	2,93	106,28%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	9,24	9,37	101,40%

Ghi chú: - Số liệu được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AASCs.

2. Phân tích, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và kết quả đạt được:

Trong năm 2021 đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, đã và đang gây ảnh hưởng nặng nề đến Thành phố Hồ Chí Minh - trung tâm kinh tế, đầu mối giao thông, giao thương nhộn nhịp bậc nhất khu vực phía Nam và cả nước. Kinh tế khó khăn nên vốn đầu tư vào xây dựng hạ tầng giao thông hạn chế. Tuy nhiên, với nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng tập thể Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu theo kế hoạch đã đề ra. Cụ thể như sau:

2.1. Về các chỉ tiêu tài chính:

a. Doanh thu:

Trong năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty đã nỗ lực hết mình trong sản xuất kinh doanh để cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao. Doanh thu đạt được trong năm 2021 là 1.246,897 tỷ đồng, đạt 134,36% so với kế hoạch được giao năm 2021.

b. Lợi nhuận sau thuế: Trong năm 2021 do phát sinh nhiều chi phí trong công tác phòng chống dịch bệnh, chi phí vật tư tăng nên lợi nhuận sau thuế năm 2021 Công ty cố gắng đạt 26,702 tỷ đồng, đạt 101,4 % kế hoạch năm 2021.

d. Nộp thuế, ngân sách nhà nước: Tương ứng với doanh thu và lợi nhuận đạt được trong năm 2021, Công ty thực hiện tốt công các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Nhận xét, đánh giá chung:

3.1. Lĩnh vực thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích:

a. Những mặt làm được:

Mặc dù ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19 nhưng Công ty đã chủ động thực hiện tốt công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đường bộ theo hợp đồng đã ký kết, hoàn thành 100% khối lượng được Chủ đầu tư giao trong năm 2021.

Việc chủ đầu tư tiếp tục cho áp dụng công nghệ cào bóc tái sinh nguội vào công tác duy tu hệ thống đường bộ trong năm 2021, đã mang lại hiệu quả cao trong chất lượng sản phẩm cũng như khai thác hiệu quả nguồn thiết bị máy móc đã được đầu tư. Cùng với việc tăng tần suất thực hiện vệ sinh mặt đường và sử dụng trang bị xe máy, thiết bị biển báo và đèn chớp cảnh báo giao thông hiện đại nên công tác đảm bảo an toàn giao thông được công ty thực hiện tốt, đảm bảo các tuyến đường luôn sạch đẹp và vệ sinh môi trường.

Bên cạnh đó, trong năm 2021, được Chủ đầu tư bổ sung nguồn vốn cho các hợp đồng đã ký kết nên doanh thu trong năm 2021 vượt kế hoạch đề ra (đạt 129,73% kế hoạch 2021).

Công ty đã trúng thầu và ký kết hợp đồng tiếp tục thực hiện lĩnh vực Sản phẩm dịch vụ công ích giai đoạn 2022 – 2024 tạo nguồn việc làm ổn định cho các năm tiếp theo.

b. Về những khó khăn và hạn chế:

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh (COVID) diễn biến phức tạp, đã ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện chủ trương cách ly toàn xã hội trong quý III/2021 để phòng chống dịch Covid-19, Công ty đã gặp nhiều khó khăn trong việc bố trí lại nhân sự trong các tổ, đội thi công để đảm bảo vừa giãn cách theo quy định vừa thực hiện hoàn thành tốt công tác đảm bảo an toàn giao thông và hoàn thành 100% khối lượng theo hợp đồng đã ký kết.

Giá một số chủng loại vật tư thực tế trên thị trường biến động tăng liên tục do ảnh hưởng từ đại dịch (COVID-19) nên công ty gặp một số khó khăn nhất định trong triển khai thi công công trình và ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty đã chủ động ứng vốn thi công trước phần khối lượng phát sinh hợp đồng nhằm đảm bảo giao thông kịp thời, nhưng công tác phê duyệt dự toán phát sinh chậm đã ảnh hưởng đến tiến độ thanh toán, kéo dài thời gian thu hồi vốn của công ty; Công tác giao kế hoạch thực hiện quý của Chủ đầu tư vẫn còn chậm cũng đã ảnh hưởng đến kế hoạch triển khai thi công của Công ty.

3.2. Lĩnh vực thực hiện công trình kinh doanh:

a. Những mặt làm được:

Tuy ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid, nhưng trong năm 2021 Công ty vẫn linh hoạt triển khai thi công một số Dự án đảm bảo tiến độ hợp đồng, duy trì được thương hiệu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và được các Chủ đầu tư đánh giá cao. Mặc dù đa số công trình được các Chủ đầu tư triển khai vào quý cuối năm, tuy nhiên với nguồn công trình chuyển tiếp từ các năm trước Công ty đã chủ động huy động nguồn lực triển khai thực hiện các công trình đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng, kịp thời ghi nhận doanh thu năm 2021.

Với chủ trương quan tâm tham gia mở rộng thị trường, tham gia thực hiện nguồn vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhờ đó Công ty đã ký kết được một số hợp đồng thi công với chủ đầu tư mới góp phần tạo nguồn công trình thi công trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, trong quý IV công ty trúng thầu thực hiện các công trình thi công áp dụng công nghệ cào bóc tái sinh nguội mặt đường góp phần khai thác nguồn lực thiết bị xe máy đã được đầu tư có hiệu quả, tạo việc làm ổn định, đảm bảo đời sống người lao động.

b. Về những khó khăn và hạn chế:

- Việc tạm dừng thi công các công trình kinh doanh trong tháng 8-9/2021 theo chỉ thị 16, 16+ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19, nhiều công trình không thể triển khai thi công đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình, doanh thu từ lĩnh vực công trình kinh doanh năm 2021 không đạt như kỳ vọng. Bên cạnh đó, nhiều công trình vướng mặt bằng thi công chưa triển khai thi công, dẫn đến bị động trong công tác triển khai thi công.

- Trong năm 2021 nguồn vốn đầu tư trung hạn chậm thông qua, nguồn công trình mới chưa triển khai nhiều, bên cạnh thị trường có sự cạnh tranh gay gắt nên việc tìm kiếm công trình thi công gặp nhiều khó khăn.

- Việc Chủ đầu tư triển khai đấu thầu các công trình đồng loạt trong cuối năm tiếp tục gây khó khăn trong về bố trí nhân sự, thiết bị xe máy thực hiện đảm bảo tránh trùng lắp thời gian huy động giữa các gói thầu.

3.3. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh VLXD:

a. Những mặt làm được:

Trong năm 2021, lĩnh vực sản xuất BTN, nhũ tương nhựa tiếp tục giúp công ty chủ động đáp ứng nhu cầu cho các công trình do công ty thi công, góp phần

hoàn thành đạt chất lượng và tiến độ các công trình trọng điểm của thành phố và cung ứng kịp thời cho nhu cầu sửa chữa thường xuyên, công tác đảm bảo giao thông đường bộ thuộc lĩnh vực cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích. Bên cạnh đó, Công ty còn tăng cường bán VLXD ra bên ngoài, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận từ lĩnh vực này.

b. Về những khó khăn và hạn chế:

- Sự biến động liên tục tăng về giá vật liệu đầu vào như cát, đá, nhựa đường, khiến cho việc sản xuất gặp nhiều khó khăn; bên cạnh đó, các dự án xây dựng giao thông ít triển khai trong năm 2021 và sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường sản xuất cung ứng bê tông nhựa nóng đã làm doanh thu lĩnh vực này bị sụt giảm đáng kể.

- Dây chuyền sản xuất BTN đã được công ty đầu tư đã lâu, sử dụng công nghệ lạc hậu, chi phí sản xuất lớn nên hiệu quả sản xuất không cao.

- Việc mặt bằng đặt các sản xuất BTN còn tạm thời tiếp tục ảnh hưởng đến việc tái đầu tư và giảm tính cạnh tranh của doanh nghiệp.

4. Hoạt động đầu tư:

- Công ty chú trọng việc đầu tư xe máy, thiết bị phục vụ thi công, với mục đích nâng cao năng lực hoạt động sản xuất, thực hiện các biện pháp cơ giới hóa trong sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu vệ sinh môi trường, làm sạch đường phố, đảm bảo an toàn trong giao thông và mỹ quan đô thị, góp phần tăng doanh thu, bảo toàn và phát triển nguồn vốn. Trong năm 2021, công ty hoàn thành đầu tư 33 thiết bị với tổng giá trị hơn 30,58 tỷ đồng, góp phần hiện đại hóa và cơ giới hóa trong sản xuất.

II. Công tác lao động – tiền lương:

1. Công tác lao động:

Trong năm 2021, Công ty đã luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Đảm bảo thu nhập bình quân cao hơn thỏa ước lao động tập thể (thu nhập bình quân người lao động công ty năm 2021 hơn 20 triệu đồng). Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước. Đồng thời tổ chức thăm hỏi, trợ cấp khó khăn, tổ chức tham quan cho người lao động theo đúng Thỏa ước lao động, thực hiện tái ký hợp đồng lao động cho người lao động đủ điều kiện.

2. Công tác pháp chế + an toàn lao động:

- Công ty đặc biệt chú trọng đến việc đảm bảo an toàn lao động cho người lao động, trang bị đầy đủ và đúng chế độ các trang bị bảo hộ lao động, cấp phát bồi dưỡng độc hại cho công nhân lao động. Đồng thời công ty đã mua bảo hiểm an toàn cá nhân cho toàn bộ người lao động.

- Về kiểm tra an toàn - bảo hộ lao động: thường xuyên tổ chức kiểm tra an toàn vệ sinh lao động ở các Xí nghiệp Đường bộ và các Xí nghiệp Công trình. Qua kiểm tra cho thấy các Xí nghiệp đã chấp hành đầy đủ các quy định về ATVSLĐ theo đúng quy định, không có trường hợp vi phạm nào nghiêm trọng phải lập biên bản nhắc nhở, khắc phục.

- Đảm bảo bảo vệ trật tự, an ninh, phòng cháy chữa cháy tại các văn phòng, kho bãi công ty thực hiện tốt, không để xảy ra sự cố trong năm 2021.

B. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2022:

I. Đánh giá tình hình năm 2022:

1. Thuận lợi:

- Thực hiện hợp đồng sản phẩm dịch vụ công ích đã ký kết và các hợp đồng từ thị trường các chủ đầu tư là Ban quản lý dự án các Quận, huyện, Cục QLDB IV.

- Một phần giá trị khối lượng hợp đồng chưa triển khai thi công được trong năm 2021 chuyển sang thực hiện trong năm 2022 góp phần cho công ty đảm bảo tỷ lệ tăng trưởng doanh thu năm 2022 đối với lĩnh vực thực hiện công trình kinh doanh.

- Công ty có uy tín cao trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh trên lĩnh vực thực hiện sản phẩm công ích giao thông đường bộ. Đồng thời, việc hoàn thành đạt tiến độ và chất lượng các công trình trong những năm vừa qua đã giúp công ty tiếp tục được sự tin tưởng và đánh giá cao từ các Chủ đầu tư. Do vậy đây cũng là một thuận lợi mà công ty sẽ cố gắng giữ vững.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi trên, hiện nay có những khó khăn mà công ty đã, đang và sẽ gặp phải như sau:

- Giá trị hợp đồng chuyển tiếp thực tế năm 2022 thấp (chỉ bằng 74% so với năm 2021, 80% so với năm 2020), bên cạnh thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt nên công ty gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm công trình thi công, duy trì việc làm ổn định cho người lao động.

- Tình hình kinh tế tiếp tục diễn biến khó lường, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, bên cạnh tình hình chính trị thế giới bất ổn định gây ra suy thoái trầm trọng và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, có khả năng tác động lâu dài đến kinh tế trong nước. Kinh tế khó khăn nên vốn đầu tư vào xây dựng hạ tầng giao thông tiếp tục hạn chế hơn.

- Công ty đang từng bước nâng cao năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công công trình, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng nhanh như kỳ vọng. Kinh nghiệm, năng lực Công ty còn chưa đáp ứng yêu cầu để tham gia thi công các công trình có giá trị lớn, các công trình yêu cầu cao về kỹ thuật thi công như công trình thi công, sửa chữa đường cao tốc.

- Tình hình lạm phát, trượt giá, giá vật tư tăng cao, nguồn cung càng ngày càng khan hiếm (đá, cát, sắt thép các loại, nhựa đường) dẫn đến khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tăng chi phí, giảm lợi nhuận.

- Lĩnh vực thi công ngầm hóa cáp điện lực, viễn thông và công trình thi công hệ thống ống cấp nước gần đây ít được triển khai trên địa bàn Thành phố nên chưa tận dụng hết năng lực thi công sẵn có. Trong 3 năm gần đây công ty không có hợp đồng thi công lĩnh vực hệ thống ống cấp nước tiếp tục ảnh hưởng đến việc duy trì năng lực kinh nghiệm của Công ty trong lĩnh vực này.

II. Phương hướng sản xuất, kinh doanh năm 2022:

Từ kết quả sản xuất kinh doanh dự kiến đạt được trong năm 2021 và dự báo tình hình trong năm 2022, Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn xây dựng phương hướng sản xuất, kinh doanh năm 2022 như sau:

II.1. Mục tiêu:

- Hoàn thành chỉ tiêu tài chính năm 2022 được đề ra.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.
- Đảm bảo sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững.
- Thực hiện tốt công tác chăm lo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, đảm bảo thu nhập trung bình luôn vượt cao hơn mức thu nhập trong thỏa ước lao động tập thể, thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động, đảm bảo thu nhập người lao động cao hơn trong hợp đồng đã ký kết.

II.2. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ cụ thể:

a. Sản phẩm công ích:

- Mục tiêu:
 - Giữ vững thị trường truyền thống: tiếp tục thực hiện tốt các hợp đồng đã ký kết;
 - Mở rộng thị trường mới: tham gia công tác quản lý và bảo dưỡng tại địa bàn các quận, huyện, các địa phương bên ngoài thành phố Hồ Chí Minh và các tuyến quốc lộ, cao tốc;
 - Cơ giới hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong lĩnh vực quản lý và bảo dưỡng thường xuyên đường bộ.
- Các giải pháp:
 - Thực hiện đạt các yêu cầu chất lượng theo quy định về công tác quản lý và bảo dưỡng thường xuyên đường bộ.
 - Nghiên cứu áp dụng khoa học, công nghệ mới vào trong công tác quản lý, bảo dưỡng hệ thống đường bộ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thời kỳ mới.
 - Xây dựng lại bộ định mức nội bộ cho phù hợp với bộ đơn giá, định mức nhà nước mới được ban hành và phù hợp với đặc thù năng lực xe máy, thiết bị, nhân sự hiện có của Công ty, mang lại hiệu quả cao nhất trong công tác sản xuất kinh doanh.
 - Tiếp tục áp dụng công nghệ cào bóc, tái chế mặt đường vào lĩnh vực bảo trì đường bộ.
 - Tiếp tục thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn giao thông trong thi công, đặc biệt trong công tác vệ sinh mặt đường, nâng cao uy tín, từng bước khẳng định thương hiệu Công ty trên thị trường.
 - Tiếp tục nghiên cứu, đầu tư trang bị cơ giới hóa, hiện đại hóa thiết bị trong công tác quản lý và bảo dưỡng hệ thống đường bộ;

b. Công trình kinh doanh:

- Mục tiêu:

- Duy trì thị trường truyền thống;
- Mở rộng thị trường mới: tiếp tục tham gia tại địa bàn các quận, huyện;
- Tập trung quan tâm khai thác tại thị trường các chủ đầu tư có vốn ngoài ngân sách, các đơn vị đầu tư hạ tầng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận;
- Tập trung khai thác lĩnh vực công trình đường thủy; Tham gia lĩnh vực công trình cầu, chiếu sáng,...
- Nghiên cứu để sẵn sàng tham gia các dự án đầu tư hình thức PPP phù hợp.
- Các giải pháp:
 - Nghiên cứu xây dựng các cơ chế quản lý tài chính phù hợp để hỗ trợ và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các xí nghiệp nói riêng và toàn công ty nói chung.
 - Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cá nhân đứng đầu các đơn vị trực thuộc trong công tác tìm kiếm, triển khai thi công công trình.
 - Tăng cường công tác tiếp thị, xây dựng thương hiệu.

c. Kinh doanh VLXD:

- Mục tiêu: Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Các giải pháp:
 - Thực hiện di dời trạm đến gần vùng nguyên liệu để ổn định sản xuất; Nghiên cứu đầu tư sử dụng công nghệ mới vào sản xuất bê tông nhựa, chú trọng công tác đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm; xây dựng cơ cấu giá thành hợp lý nhằm tăng sức cạnh tranh.
 - Thực hiện tốt việc sản xuất cung cấp bê tông nhựa, nhũ tương nhựa phục vụ công tác thi công nội bộ.

d. Kinh doanh, khai thác hệ thống xe máy thiết bị:

- Mục tiêu: khai thác hiệu quả hệ thống xe máy thiết bị của công ty.
- Các giải pháp:
 - Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo dưỡng hệ thống xe máy thiết bị.
 - Điều phối xe máy, thiết bị đảm bảo nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty. Đồng thời mở rộng thị trường cho thuê bên ngoài.
 - Đầu tư xe máy thiết bị hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu và nâng cao hiệu quả sản xuất.

e. Về công tác lao động tiền lương – phát triển nguồn nhân lực:

- Cố gắng chăm lo, nâng cao thu nhập người lao động, thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động.
- Nghiên cứu xây dựng chính sách để thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao và kế hoạch đào tạo cán bộ tại chỗ để sẵn sàng đảm nhận mọi công trình theo nhu cầu của Công ty không những trong năm 2022 mà cho cả trong dài hạn.
- Tổ chức lớp đào tạo về CEO, CFO, CMO ...nhằm nâng cao trình độ nhân sự, tạo đội ngũ nhân sự kế thừa chất lượng cao.
- Rà soát, tinh gọn bộ máy tổ chức phù hợp tình hình mới.

g. Về công tác đầu tư:

- Chú trọng việc đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công, với mục đích nâng cao năng lực hoạt động sản xuất, thực hiện các biện pháp cơ giới hóa trong sản xuất, nhằm đáp ứng các nhu cầu vệ sinh môi trường, làm sạch đường phố, đảm bảo an toàn trong giao thông và mỹ quan đô thị, góp phần tăng doanh thu, bảo toàn vốn...

- Thường xuyên rà soát hệ thống xe máy thiết bị, thực hiện thanh lý các thiết bị xe máy đã hư hỏng nặng, đã hoàn tất trích khấu hao, sử dụng không hiệu quả đồng thời sẽ nghiên cứu đầu tư mới các xe máy thiết bị chuyên dùng phục vụ cho công tác thi công, nhằm tăng cường năng lực và mở rộng thị trường kinh doanh (xe cào béc, xe đào, xe lu, xe thảm BTN ...).

II.3. Tổng hợp các chỉ tiêu doanh thu, tài chính năm 2022:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ Kế hoạch 2022/ Kế hoạch 2021 (%)
	(1)	(2)	(4)	(5)=(4)/(2)
1	Doanh thu	928.000	952.000	102,59%
2	Lợi nhuận trước thuế	33.444	32.691	97,75%
3	Lợi nhuận sau thuế	26.334	26.153	99,31%
4	Cổ tức (% x VDL)	7,80%	7,8%	100,00%
5	Vốn góp của chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế đã trích quỹ KHCN.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn.

Trân trọng!

Nơi nhận

- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Các phòng ban;
- Lưu TCHC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hoàng Anh Giao

BÁO CÁO

**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN
NĂM 2021**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn, Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT trong năm 2021 như sau:

I. Về nhân sự:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn nhiệm kỳ 2021 – 2026 bao gồm 05 người:

1. Ông Huỳnh Minh Anh – đại diện 5.415.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19% vốn điều lệ của công ty; hiện đang giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty (theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 05/05/2021 của Hội đồng quản trị Công ty về việc bầu Chủ tịch hội đồng quản trị không chuyên trách).
2. Ông Hoàng Anh Giao – đại diện 4.275.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15% vốn điều lệ của công ty; hiện đang giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty.
3. Ông Võ Anh Tú – đại diện 4.275.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15% vốn điều lệ của công ty; hiện đang giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty
4. Ông Trần Thanh Hưng nắm giữ 510.048 cổ phần, tương đương 1,79% vốn điều lệ; giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty.
5. Ông Nguyễn Danh Thụ, nắm giữ 3.107.313 cổ phần, tương đương 10,9% vốn điều lệ; giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty.

II. Về thực hiện nhiệm vụ:

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty năm 2021:

Sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn thông qua Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021, trong đó có phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 và giao cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, HĐQT đã xác định chiến lược, mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện. Trong năm qua, HĐQT thực hiện tốt chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Đồng thời, HĐQT đã có chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế.

Trong năm 2021 đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, gây ra suy thoái trầm trọng và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, có khả năng tác động lâu dài đến kinh tế trong nước. Kinh tế khó khăn nên vốn đầu tư vào xây dựng hạ



tăng giao thông hạn chế. Bên cạnh đó, các dự án mới chậm triển khai và dồn về giai đoạn cuối năm cũng gây khó khăn trong việc bố trí nhân lực, thiết bị đáp ứng thực hiện gói thầu, không kịp thời ghi nhận doanh thu trong năm 2021.

Nhưng dưới sự chỉ đạo và định hướng của Hội đồng quản trị Công ty, sự nỗ lực của tập thể Ban điều hành Công ty và người lao động; Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021, đảm bảo các mục tiêu đã đề ra trong năm về doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ chia cổ tức. Chỉ tiêu doanh thu, kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2021 của Công ty đạt được như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành (%)
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	Doanh thu	928.000	1.246.897	134,36%
2	Chi phí	892.685	1.213.207	135,91%
3	LN (trước thuế) chưa trích quỹ KHCN	35.315	33.690	95,40%
	Trích quỹ KHCN	1.871	0	
3'	LN (trước thuế) đã trích quỹ KHCN	33.444	33.690	100,74%
4	Lợi nhuận (sau thuế)	26.334	26.702	101,40%
5	Tổng tài sản	953.906	909.835	95,38%
6	Vốn chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%
7	Cổ tức (%)	7,8%	7,9%	101,28%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) (%)	2,76	2,93	106,28%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	9,24	9,37	101,40%

Ghi chú: - Số liệu được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AASCs.

2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm đưa ra các Nghị quyết, Quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo và đôn đốc công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo từng lĩnh vực được phân công.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã duy trì được việc họp định kỳ hoặc đột xuất nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các định

hướng, chỉ đạo trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại từng thời điểm, từng giai đoạn. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đã tổ chức **08** cuộc họp bàn bạc, thảo luận và biểu quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành **29** Nghị quyết với sự biểu quyết thống nhất cao 100% ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị (*phụ lục đính kèm*).

3. Về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

3.1 Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên	Chức vụ	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021	Thù lao Thực hiện	Ghi chú
I	Thù lao Hội đồng quản trị:		392.400.000	392.400.000	
1	Huỳnh Minh Anh	Chủ tịch HĐQT	138.000.000	138.000.000	
2	Hoàng Anh Giao	Thành viên HĐQT	63.600.000	63.600.000	
3	Võ Anh Tú	Thành viên HĐQT	63.600.000	63.600.000	
4	Trần Thanh Hưng	Thành viên HĐQT	63.600.000	63.600.000	
5	Nguyễn Danh Thụ	Thành viên HĐQT	63.600.000	63.600.000	
II	Thù lao Ban Kiểm soát:		460.800.000	460.800.000	
7	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban kiểm soát	372.000.000	372.000.000	
8	Hoàng Ngọc Hưng	Kiểm soát viên	44.400.000	44.400.000	
9	Bùi Thống Nhất	Kiểm soát viên	44.400.000	44.400.000	
III	Thù lao Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT:		40.800.000	40.800.000	
10	Đỗ Thị Thùy Linh	Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT	40.800.000	40.800.000	
	Tổng cộng:		894.000.000	894.000.000	

Mức thù lao trên đây được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ vào ngày 05/05/2021, HĐQT kính báo cáo để Quý cổ đông nắm rõ.

3.2 Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021:

STT	Nội dung	Thực hiện	Ghi chú
1	Chi phí hoạt động Hội đồng quản trị Công ty	484.824.847	

4. Về công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Ban điều hành:

Trong năm 2021, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp. Ban Tổng Giám đốc cũng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

Nhìn chung, HĐQT công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

III. Định hướng và kế hoạch của Hội đồng quản trị năm 2022:

Mục tiêu:

- Hoàn thành chỉ tiêu tài chính năm 2022 được đề ra.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.
- Đảm bảo sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững.
- Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực dồi dào, nhiều kinh nghiệm, sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu kinh nghiệm trong xây lắp.
- Thực hiện tốt công tác chăm lo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, đảm bảo thu nhập trung bình luôn vượt cao hơn mức thu nhập trong thỏa ước lao động tập thể, thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động, đảm bảo thu nhập người lao động cao hơn trong hợp đồng đã ký kết.

Tổng hợp các chỉ tiêu doanh thu, tài chính năm 2022:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ Kế hoạch 2022/ Kế hoạch 2021 (%)
	(1)	(2)	(4)	(5)=(4)/(2)
1	Doanh thu	928.000	952.000	102,59%
2	Lợi nhuận trước thuế	33.444	32.691	97,75%
3	Lợi nhuận sau thuế	26.334	26.153	99,31%

4	Cổ tức (% x VĐL)	7,80%	7,8%	100,00%
5	Vốn góp của chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%

- Đối với chỉ tiêu doanh thu năm 2022 được xây dựng trên quy mô nguồn vốn và dự báo tình hình kinh tế xã hội năm 2022.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận năm 2022: được xây dựng theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự báo tình hình kinh tế xã hội cho năm 2022.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét có ý kiến.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT, BKS
- Ban điều hành
- Lưu P.TC-HC, P.TV-PC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Minh Anh



Số: 11/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2021
tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-BKS ngày 19/11/2011 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

- Căn cứ Báo cáo tài chính văn phòng, tổng hợp và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs);

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2021 (từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021) tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021:

Năm 2021 bắt đầu nhiệm kỳ II (2021-2026) của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 vào ngày 05/05/2021, đã tổ chức bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 gồm có 03 thành viên. Ngay sau khi trúng cử, các thành viên Ban Kiểm soát đã tiến hành cuộc họp thứ nhất của nhiệm kỳ ngay tại Đại hội để tiến hành bầu Trưởng Ban Kiểm soát. Kết quả như sau:

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban	Thành viên chuyên trách
2	Ông Hoàng Ngọc Hưng	Thành viên	TV Không chuyên trách
3	Ông Bùi Thống Nhất	Thành viên	TV Không chuyên trách

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công tác như sau:

1.1. BKS đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS: đã cử thành viên tham dự đầy đủ các Phiên họp thường kỳ của HĐQT; đại diện BKS cũng tham dự các phiên họp giao ban định kỳ của Ban điều hành và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

1.2. Đã thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát, bao gồm: thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm soát nội bộ, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty; Giám sát thẩm định tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và báo cáo khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan;

1.3. Đã xem xét, thẩm tra các Báo cáo tài chính văn phòng, tổng hợp và hợp nhất hàng quý tại Công ty, các Báo cáo tài chính riêng, tổng hợp và hợp nhất bán niên và cả năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs);

1.4. Tham gia ý kiến trong việc soạn thảo, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định nội bộ để phù hợp với những thay đổi của Luật doanh nghiệp mới ban hành trong năm 2021; Hoàn tất soạn thảo, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và hoàn tất ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát phù hợp với những quy định mới; Thực hiện một số công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với những nội dung như sau:

2.1. Bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026;

2.2. Lập kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS năm 2021;

2.3. Thông qua nội dung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; Thông qua các Báo cáo kết quả đánh giá kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty các quý trong năm, bán niên, cả năm 2021;

2.4. Thông qua các tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021;

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

3.1. Thù lao của BKS năm 2021:

Tổng thù lao của Ban Kiểm soát trong năm là 460.800.000 đồng, Mức thù lao được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021, trong đó bao gồm:

STT	Tên	Chức vụ	Tổng thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban	372.000.000	TV chuyên trách
2	Hoàng Ngọc Hưng	Thành viên	44.400.000	TV không chuyên trách
3	Bùi Thống Nhất	Thành viên	44.400.000	TV không chuyên trách
	Tổng cộng		460.800.000	

3.2. Chi phí của BKS năm 2021: tuân thủ theo quy định về chi tiêu nội bộ của Công ty.

4. Kết quả giám sát về tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

4.1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021

Qua xem xét Báo cáo tài chính riêng, tổng hợp và hợp nhất (gọi tắt là “Báo cáo tài chính”) năm 2021 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC và Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung; phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) các văn bản hướng dẫn do Bộ Tài chính ban hành;

- Các chính sách và phương pháp kế toán được áp dụng nhất quán;

- Các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh Báo cáo tài chính. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên báo cáo tài chính cho thấy các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty. Các ước tính và giả định của Công ty khi trình bày báo cáo tài chính là hợp lý và thận trọng.

- Qua thẩm định, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu. Ban Kiểm soát không có bất cứ ý kiến phản đối nào về số liệu trong các Báo cáo tài chính văn phòng, tổng hợp và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty AASCs.

Về hệ thống kế toán:

- Hệ thống kế toán: sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính rõ ràng, kịp thời; công tác quản lý tài sản, vật tư, công nợ chặt chẽ; trích lập dự phòng hợp lý, đầy đủ, phù hợp quy định; công tác kê khai và nộp thuế thực hiện đúng quy định;

- Tổ chức bộ máy kế toán phù hợp quy định; tổ chức thực hiện tốt công tác thanh kiểm tra nội bộ các lĩnh vực tài chính, vật tư, lao động-tiền lương, thiết bị xe máy hàng năm nhằm chấn chỉnh kịp thời các sai sót, nâng cao năng lực quản lý của Công ty;

- Công ty đã tuân thủ thực hiện công bố thông tin đúng quy định về nội dung và tiến độ;

Về hệ thống kiểm soát nội bộ:

Hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty bao gồm các quy chế, quy định, quy trình... phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cổ đông. Hệ thống là công cụ hiệu quả giúp Ban lãnh đạo giám sát các hoạt động trong công ty,

đảm bảo thực hiện đúng nội quy, quy chế của công ty, kịp thời có các giải pháp cần thiết nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động an toàn đúng pháp luật.

4.2. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Từ giữa năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và phạm vi tác động rộng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng. Do đó, việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021 cũng đã chịu ảnh hưởng tiêu cực từ tác động của dịch bệnh.

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021, BKS tổng hợp kết quả thực hiện năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 đã được ĐHĐCĐ giao (Tỷ đồng)	Thực hiện		Tỷ lệ hoàn thành	
			2021 (Tỷ đồng)	2020 (Tỷ đồng)	So với Kế hoạch năm 2021	So với thực hiện năm 2020
A	B	1	2	3	4=2/1	5=3/3
1	Tổng doanh thu	928,00	1.246,90	1.204,96	134,36%	103,48%
2	Tổng chi phí	890,45	1.213,21	1.145,42	136,25%	105,92%
3	Lợi nhuận trước thuế	37,55	33,69	59,54	89,72%	56,58%
4	Thuế TNDN	9,01	6,99	11,95	77,55%	58,48%
5	Lợi nhuận sau thuế	28,54	26,70	47,59	93,57%	56,11%
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	10,01%	9,37%	16,70%	93,57%	56,11%

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán

Căn cứ vào bảng tổng hợp kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh nêu trên, nhận xét thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch chỉ tiêu doanh thu được giao và có sự tăng trưởng tốt so với năm 2020.

So với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao, Doanh thu đạt 1.246,90 tỷ đồng, tương ứng 134,36%; tuy nhiên, chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 33,69 tỷ đồng, tương ứng 89,72% so với kế hoạch; chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 26,70 tỷ đồng, tương ứng 93,57% so với kế hoạch; Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ là 9,37%, giảm 7,33% so với năm 2020.

Nguyên nhân của việc sụt giảm tỷ suất lợi nhuận trong năm 2021 chủ yếu là bị tác động từ những ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh xảy ra trong năm, có thể kể đến như:

+ Sự đứt gãy chuỗi cung ứng đã làm cho giá các loại nhiên liệu, nguyên vật liệu chính đầu vào phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty đều biến động tăng từ 20% đến trên 50% so với năm 2020 làm cho giá thành sản xuất tăng cao.

+ Phát sinh thêm một số chi phí thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid-19.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu Lợi nhuận không đạt so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên trong bối cảnh khó khăn chung do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh kéo dài và diễn biến phức tạp trong năm, Công ty vẫn duy trì và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được một số kết quả như trên là sự nỗ lực đáng trân trọng của tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty.

4.3. Về chi phí quản lý doanh nghiệp

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021 (Tỷ đồng)	Thực hiện 2020 (Tỷ đồng)	Tăng (+) / Giảm (-) (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
01	Chi phí nhân viên quản lý	27,42	28,05	-0,63	-2,25%
02	Chi phí vật liệu quản lý	1,07	0,76	0,31	40,94%
03	Trích quỹ khoa học công nghệ	0,00	3,10	-3,10	0,00%
04	Chi phí đồ dùng văn phòng	2,75	3,42	-0,67	-19,63%
05	Chi phí khấu hao TSCĐ	2,74	2,84	-0,10	-3,49%
06	Thuế, phí và lệ phí	1,26	1,21	0,05	4,33%
07	Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi	8,56	15,36	-6,80	-44,28%
08	Hoàn nhập các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi	-0,40	-3,14	2,74	-87,33%
09	Chi phí khác bằng tiền	7,19	10,52	-3,33	-31,63%
10	Chi phí dịch vụ mua ngoài	14,54	9,82	4,72	47,99%
	Cộng	65,14	71,95	-6,81	-9,47%

Mặc dù có một số chi phí phát sinh do phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, nhưng Công ty đã cố gắng tiết giảm các khoản chi phí quản lý khác chưa thật sự cần thiết và có biến động giảm tại khoản mục trích lập và hoàn nhập dự phòng các khoản nợ phải thu theo quy định nên tổng chi phí quản lý năm 2021 đã giảm 6,81 tỷ đồng, tương ứng mức giảm là 9,47% so với cùng kỳ 2020. Điều này cho thấy Công ty đã thực hiện tốt việc quản lý chi phí.

4.3. Về một số chỉ tiêu tài chính

4.3.1. Tình hình tài sản và nguồn vốn:

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty AASCs, tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2021 tóm tắt như sau:

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (Tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2020 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
TÀI SẢN				
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	689,89	737,99	-48,10	-6,52%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	179,66	196,49	-16,83	-8,56%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	5,00	-5,00	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	408,49	467,69	-59,20	-12,66%

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (Tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2020 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
IV. Hàng tồn kho	101,50	68,32	33,18	48,57%
V. Tài sản ngắn hạn khác	0,23	0,49	-0,26	-52,30%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	219,94	215,91	4,03	1,87%
I. Các khoản phải thu dài hạn	31,31	25,81	5,50	21,31%
II. Tài sản cố định	160,72	153,58	7,14	4,65%
1. Tài sản cố định hữu hình	160,72	153,58	7,14	4,65%
2. Tài sản cố định thuê tài chính	-	-		
3. Tài sản cố định vô hình	-	-		
III. Bất động sản đầu tư	-	-		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	-	-		
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-		
VI. Tài sản dài hạn khác	27,91	36,52	-8,61	-23,59%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	909,84	953,91	-44,07	-4,62%
NGUỒN VỐN				
A. NỢ PHẢI TRẢ	587,35	616,97	-29,62	-4,80%
I. Nợ ngắn hạn	581,24	610,87	-29,62	-4,85%
II. Nợ dài hạn	6,10	6,10		
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	322,49	336,94	-14,45	-4,29%
I. Vốn chủ sở hữu	321,56	336,01	-14,45	-4,30%
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0,93	0,93		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	909,84	953,91	-44,07	-4,62%

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

4.3.2. Một số chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
1. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	75,83%	77,37%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	24,17%	22,63%
1.2. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	64,56%	64,68%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	35,44%	35,32%
2. Khả năng thanh toán		
2.1. Khả năng thanh toán hiện hành	1,19	1,21
2.2. Khả năng thanh toán nhanh	1,01	1,10
3. Tỷ suất sinh lợi		
3.1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu thuần		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	2,71%	4,96%

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,15%	3,97%
3.2. Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	3,70%	6,24%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,93%	4,99%
3.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,37%	16,70%

Do có sự sụt giảm về Lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm 2020 nên các chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận thực hiện năm 2021 đều giảm so với cùng kỳ năm 2020.

4.3.3. Tình hình công nợ:

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021 (tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2020 (tỷ đồng)	Tăng/Giảm (tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
1	Tổng nợ phải thu	439,80	493,50	-53,70	-10,88%
	Trong đó				
	Phải thu khách hàng	414,70	427,25	-12,55	-2,94%
	Dự phòng nợ phải thu	-52,08	-43,92	-8,16	18,58%
2	Tổng nợ phải trả	587,35	616,97	-29,62	-4,80%
	Trong đó				
	Phải trả người bán	221,65	175,53	46,12	26,27%

Nhận xét:

- Tình hình tài chính của Công ty nhìn chung lành mạnh và ổn định; đảm bảo an toàn về khả năng thanh toán; các chỉ tiêu tài chính của Công ty là hợp lý; Vốn chủ sở hữu được bảo toàn.

- Đối với công tác quản lý nợ: các khoản nợ phải thu và nợ phải trả đều có giảm so với năm 2020. Công ty cần tiếp tục tăng cường quản lý các khoản phải thu khách hàng để tránh những rủi ro phát sinh phải giải quyết công nợ tồn đọng. Đối với khoản dự phòng nợ phải thu Công ty đã trích lập, Công ty cần tiếp tục đôn đốc các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm liên hệ với Chủ đầu tư, khách hàng để thực hiện thu hồi công nợ, nhằm thu hồi vốn cho Công ty.

- Các khoản phải trả chủ yếu gồm các khoản phải trả nhà cung cấp phục vụ sản xuất kinh doanh, các khoản người mua trả tiền trước. Các khoản phải trả này đều được dự kiến thanh toán cũng như đối trừ đúng thời hạn quy định.

4.4. Về công tác đầu tư: Trong năm, Công ty đã thực hiện đầu tư máy móc thiết bị xe máy phục vụ sản xuất kinh doanh với tổng giá trị 25,80 tỷ đồng.

Tính đến thời điểm 31/12/2021, nguyên giá của tài sản cố định là máy móc thiết bị xe máy đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 95,34 tỷ đồng, tương ứng tăng 28 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2020. Công ty cần có kế

hoạch hợp lý cũng như đẩy nhanh tiến độ trong đầu tư, đổi mới máy móc thiết bị xe máy hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu và nâng cao hiệu quả sản xuất.

5. Về giao dịch của Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp: Không có

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động quản trị điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

6.1. Về công tác của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- HĐQT đã lập chương trình công tác năm 2021 phù hợp với các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị để triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động. Trong năm đã tổ chức 08 phiên họp. Các phiên họp HĐQT đã tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Nội dung các phiên họp đều thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

- Trong năm HĐQT đã ban hành 29 nghị quyết với sự biểu quyết thống nhất cao 100% ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị, các nghị quyết HĐQT kịp thời trong định hướng chỉ đạo theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Giám sát thường xuyên Ban điều hành trong việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.2. Về công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết những khó khăn vướng mắc của Công ty. Ban Tổng Giám đốc cũng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

6.3. Việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021:

a. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính: Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch chỉ tiêu Doanh thu, chưa hoàn thành chỉ tiêu Lợi nhuận, đảm bảo mức chi cổ tức (dự kiến) đúng như Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 và chi trả cổ tức cho cổ đông:

- Đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Đã thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020 đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

c. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021: đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs) để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2021 của Công ty;

d. Hoàn tất và ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát phù hợp với những thay đổi của Luật doanh nghiệp mới ban hành trong năm 2021; Hoàn tất công tác điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông

Trong quá trình công tác, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ, trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của toàn thể cổ đông và tuân thủ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

8. Kết luận:

Trong năm 2021, ngoài những ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh covid-19, bên cạnh đó thì tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá nhân công, nguyên vật liệu tăng mạnh lại thêm sức ép về giá trong đấu thầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên Ban điều hành đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nỗ lực hoàn thành mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đời sống và thu nhập người lao động.

Tính đến thời điểm 31/12/2021, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021, tình hình tài chính thể hiện được tính minh bạch và hiệu quả; và với những kết quả đạt được đã cho thấy được sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể Ban Lãnh đạo và Người lao động Công ty cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 sắp tới, Công ty cần tiếp tục, chú trọng một số nội dung sau:

- Chú trọng công tác nghiệm thu, thanh quyết toán kịp thời đối với các khối lượng đã thi công ngoài hiện trường; Đối với các công trình chậm triển khai do vướng mặt bằng cần tích cực phối hợp với Chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn để có thể triển khai thi công sớm;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu hồi, xử lý công nợ;

- Công ty cần đẩy mạnh xu thế phát triển kinh doanh, tham gia đấu thầu các công trình giao thông trên địa bàn thành phố và các tỉnh thành lân cận;

- Tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết với các đối tác có uy tín, có năng lực, kinh nghiệm để phát triển sản xuất, cũng như mở rộng thị trường, lĩnh vực mới.

- Công ty đẩy nhanh công tác đầu tư các trạm bê tông nhựa nóng, trạm nhũ tương, cần chú trọng việc đầu tư có quy mô, có cải tiến công nghệ để tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, tiêu hao nguyên liệu và năng lượng thấp, bảo vệ môi trường và nhằm ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh với giá thành hợp lý; Ngoài ra, tạo thuận lợi cho các đơn vị thành viên luôn hoạt động thường xuyên, liên tục đảm bảo tiến độ thi công các công trình và tăng năng suất lao động;

- Công ty cần có kế hoạch hợp lý và đẩy nhanh tiến độ trong việc đầu tư đổi mới máy móc thiết bị xe máy, có tính trọng điểm với từng hoạt động để có thể đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh, thị hiếu của thị trường và tăng cường năng lực cạnh tranh, góp phần phát triển bền vững và bảo toàn vốn;

- Công ty cần thực hiện và có kế hoạch hợp lý, đẩy nhanh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty như việc phát triển đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất một cách mạnh mẽ, đồng bộ và để Công ty phát triển mạnh và bền vững;

- Công ty cần tiếp tục nghiên cứu xây dựng các cơ chế quản lý tài chính phù hợp để hỗ trợ, chọn lựa và tập trung các nguồn lực nhằm triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả và nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của các xí nghiệp nói riêng và toàn Công ty nói chung.

- Tiếp tục thực hiện chặt chẽ quản lý chi phí sản xuất kinh doanh để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào... Bên cạnh đó, cần tăng cường cập nhật biến động giá cả các loại nhiên liệu, nguyên vật liệu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh để có phân tích, đánh giá các tác động, kịp thời xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh và tài chính phù hợp, đạt hiệu quả cao.

- Công ty cần xây dựng và thực hiện các chính sách phát triển nguồn nhân lực về nâng cao năng lực kinh nghiệm cho đội ngũ chỉ huy trưởng, kỹ thuật thi

công để tạo sức cạnh tranh trong quá trình tham gia đấu thầu, sẵn sàng đảm nhận thực hiện mọi công trình và thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tinh gọn bộ máy tổ chức phù hợp với tình hình mới của Công ty.

II. Phương hướng hoạt động năm 2022:

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 với những nội dung chính như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty;

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Giám sát tình hình thực hiện triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty;

- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm 2022;

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành và Ban Kiểm soát;

- Thu nhận các thông tin, trao đổi với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông;

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các Thành viên HĐQT;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu TC-HC, BKS.



TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Minh Đức

Số: 02 /TTr-HĐQT-CTGTSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**V/v thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán
giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021**

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn**

Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn và Công ty con đã được kiểm toán bởi **Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs)**, Công ty xin trình bày nguyên văn ý kiến của Kiểm toán viên và các vấn đề cần nhấn mạnh:

Ý kiến kiểm toán

Về báo cáo tài chính riêng: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Về báo cáo tài chính văn phòng: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Văn phòng Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Về báo cáo tài chính hợp nhất: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn và Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Vấn đề cần nhấn mạnh: Không có

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Minh Anh

Số: **01/TTr-HĐQT-CTGTSG**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;
- Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 31/03/2022 về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể như sau:

I. Thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2021:

1. Kết quả hoạt động năm 2021:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Theo BCTC 2021 kiểm toán (công ty mẹ- BCTC riêng)	Theo BCTC 2021 kiểm toán (hợp nhất)
1	Lợi nhuận trước thuế	33.695.727.902	33.690.541.997
2	Thuế TNDN hiện hành	6.972.129.601	6.988.433.368
3	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	26.723.598.301	26.702.108.629

2. Lợi nhuận năm 2021 được phân phối như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
	Lợi nhuận sau thuế theo KTĐL (được phân phối)	26.702.108.629
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HĐ kinh tế đã ký kết (nếu có)	
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.187.295.069
4a	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLD (75% quỹ KTPL)</i>	3.140.471.302
4b	<i>Quỹ thưởng người quản lý (25% quỹ KTPL) (*)</i> <i>Trong đó Quỹ Thưởng BKS là 294.222.624</i>	1.046.823.767
5	Lợi nhuận còn lại thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt 7,9% VDL	22.514.813.560

(*) Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho Người quản lý Công ty, Các phó tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Tổng Giám đốc được chủ động cân đối, điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Số dư Quỹ phúc lợi Tổng Giám đốc được sử dụng cho các năm tiếp theo và đảm bảo đúng quy định.

Thời gian thanh toán:

Thanh toán cổ tức của năm 2021: Trong vòng 6 tháng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc chi trả có thể thực hiện thành một hoặc nhiều đợt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến chi trả cổ tức của năm 2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận thông qua./. *Huỳnh Minh Anh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Minh Anh

Số: 04/TTr-HĐQT-CTGTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;
- Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 31/03/2022 về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022,

Nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty, cụ thể như sau:

1- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đơn vị: đồng		
STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế	33.926.189.653
II	Trích quỹ khoa học và công nghệ (3,64% x TN tính thuế)	1.235.283.888
III	Lợi nhuận sau thuế phân phối như sau (*):	26.152.724.612
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HĐ kinh tế đã ký kết (nếu có)	0
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	0
3	Trích quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	0
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (15 % LNST PP)	3.922.908.692
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ (75% quỹ KTPL)	
b	Quỹ thưởng người quản lý (25% quỹ KTPL)	
5	Lợi nhuận còn lại chia hết cổ tức (7,8% VDL)	22.229.815.920

(*) Lợi nhuận sau thuế sau khi đã trích Quỹ khoa học và công nghệ

Công ty được trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2022 là 15% trên lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2022; trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ chiếm 75%, Quỹ thưởng người quản lý là 25%. Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho: Người quản lý Công ty, Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Nếu diễn biến dịch bệnh phức tạp, kéo dài, Ban điều hành có thể sẽ kiến nghị xin điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cho phù hợp.




2-Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2022 vượt kế hoạch (sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 15% trên lợi nhuận sau thuế), Công ty được đề xuất trích quỹ đầu tư phát triển (tỷ lệ trích quỹ tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2022) nhưng vẫn đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2022 không thấp hơn 7,8% vốn điều lệ.

Đối với số dư Quỹ phúc lợi được sử dụng cho các năm sau: Giao Tổng Giám đốc sử dụng đúng mục đích. Tổng Giám đốc chủ động cân đối/ điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng phúc lợi NLD cho phù hợp.

Nhằm chăm lo kịp thời đời sống cho NLD, NQL mỗi dịp xuân về Tết đến, tùy tình hình thực tế sản xuất kinh doanh hàng năm, Công ty được tạm trích chi khen thưởng nhưng phải đảm bảo chỉ tiêu chi cổ tức mà Đại hội cổ đông đã giao hàng năm.

3- Dự kiến hoàn nhập Quỹ khoa học và công nghệ: Tùy vào tình hình tài chính của Công ty, giao Tổng Giám đốc được chủ động cân đối để hoàn nhập quỹ khoa học và công nghệ của các năm trước đúng quy định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận các nội dung trên./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Minh Anh



Số: 03 / TTr –HĐQT-CTGTSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký HĐQT năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua 17 tháng 06 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 31/03/2022 về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao năm 2022 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT. Cụ thể như sau:

DVT: đồng/năm

STT	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	392.400.000
2.	Ban kiểm soát	03	460.800.000
3.	Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT	01	40.800.000
Tổng cộng		09	894.000.000 (*)

Trong đó, dự kiến số nhân sự và mức thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (01 người): 11.500.000 đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT không chuyên trách (04 người): 5.300.000 đồng/ tháng.
- Trưởng BKS chuyên trách (01 người): 31.000.000 đồng/ tháng.
- Thành viên BKS không chuyên trách (02 người): 3.700.000 đồng/ tháng.
- Người phụ trách QT kiêm thư ký HĐQT (01 người): 3.400.000 đồng/ tháng.

(*) Khoản chi phí thù lao này sẽ thay đổi tùy theo số lượng nhân sự và số tháng công tác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Minh Anh

Số: 12/TTr-BKS

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc chọn đơn vị kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

Căn cứ nhu cầu kiểm toán để phục vụ công bố thông tin;

Để thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán do Ban Kiểm soát tiến hành

Ban Kiểm soát đã đề ra tiêu thức để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được phép thực hiện kiểm toán cho công ty đại chúng quy mô lớn đảm bảo đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về Kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

- Là đơn vị được thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021 theo Quyết định số 2141/QĐ-BTC ngày 12/11/2021 của Bộ Tài chính

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Ban Kiểm soát đã tiến hành gửi đến 03 đơn vị kiểm toán thư mời chào giá cung cấp dịch vụ kiểm toán năm tài chính 2022 của Công ty. Đến nay đã nhận được kết quả phản hồi từ 03 đơn vị, tổng hợp kết quả như sau:

STT	Tên đơn vị	Giá trị hợp đồng đã chào giá	Ghi chú
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.Hồ Chí Minh (AISC)	225.000.000 đồng (chưa thuế VAT)	Bao gồm soát xét BCTC văn phòng, BCTC hợp nhất tại ngày 31/12/2022.
2	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCs)	160.000.000 đồng (chưa thuế VAT)	Bao gồm soát xét BCTC văn phòng, BCTC tổng hợp, BCTC hợp nhất bán niên và cả năm 2022.

STT	Tên đơn vị	Giá trị hợp đồng đã chào giá	Ghi chú
3	Công ty TNHH Kiểm toán PKF – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	195.000.000 đồng (chưa thuế VAT)	Bao gồm soát xét BCTC hợp nhất tại ngày 31/12/2022.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Qua rà soát năng lực đồng thời đối chiếu với các tiêu thức lựa chọn và xét thư chào giá của đơn vị kiểm toán, Ban Kiểm soát nhận thấy Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCs) có những ưu điểm sau:

- Là đơn vị được thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021 theo Quyết định số 2141/QĐ-BTC ngày 12/11/2021 của Bộ Tài chính.
- Đã phối hợp tốt với Công ty trong việc thực hiện kiểm toán từ năm 2016 đến năm 2021.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Do đó, Ban Kiểm soát đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCs) là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2022.

- Giao cho Tổng Giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCs) để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2022 của Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TC-HC, BKS.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Minh Đức